

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày: 06 - 8- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Duyên;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C1 - sinh năm 1986; nơi ĐKKTT, chỗ ở: Thôn G, xã G1, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H; có vợ Trần Thị N và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/4/2018 đến ngày 07/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2018/LCĐKNCT-TA ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nhữ Đức M - sinh năm 1944 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trịnh Thị Đ - sinh năm 1946 (là vợ bị hại);
2. Anh Nhữ Văn H - sinh năm 1976 (là con đẻ bị hại);
3. Anh Nhữ Văn P - sinh năm 1978 (là con đẻ bị hại);
4. Anh Nhữ Văn H - sinh năm 1980 (là con đẻ bị hại);

Cùng ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nhữ Văn L - sinh năm 1965; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Bị đơn dân sự:** Ông Hoàng Văn M - sinh năm 1970; nơi ĐKHKTT: Thôn G, xã G1, huyện G, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Bà Phạm Thị M - sinh năm 1971; vắng mặt.

2. Bà Trịnh Thị Ánh N - sinh năm 1964; vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị T - sinh năm 1968; vắng mặt.

Cùng ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

4. Anh Trần Quang K - sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã G1, huyện G, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

5. Anh Trần Văn H - sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã G1, huyện G, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C1 - sinh năm 1986, trú tại thôn G, xã G1, huyện G, tỉnh Ninh Bình có giấy phép lái xe hạng C theo quy định do Sở GTVT tỉnh Ninh Bình cấp ngày 17/3/2016; khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/4/2018, C1 điều khiển xe ô tô tải BKS 35C-..... đi trên QL1A, phần đường theo hướng Ninh Bình - Phủ Lý để chở hàng tạp hóa đồ buôn cho cửa hàng H ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; ngồi trong cabin xe còn có anh Trần Văn H là phụ xe và anh Trần Quang K là người thu tiền. Khi đi đến Km 247 + 150 QL1A thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, C1 điều khiển xe ô tô rẽ trái quay đầu sang phần đường Phủ Lý - Ninh Bình; trước khi quay đầu xe C1 có quan sát thấy ông Nhữ Đức M - sinh năm 1944, trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam đang đi bộ ngược chiều theo mép đường bên phải trên phần đường hướng Phủ Lý - Ninh Bình; C1 điều khiển xe ô tô song song, sát với mép đường bên phải và tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về hướng Ninh Bình khoảng 2-3m thì cho xe dừng lại để lùi xe đồ hàng cho cửa hàng H cách phía sau xe ô tô của K khoảng 20 m. Khi C1 lùi xe C1 không báo anh H, anh K xuống cảnh báo để đảm bảo an toàn mà chỉ quan sát qua gương chiếu hậu hai bên, thấy không có người hay chướng ngại vật gì nên điều khiển cho xe lùi theo hướng Ninh Bình - Phủ Lý, khi lùi xe ô tô được khoảng 2-3 m thì phần đuôi xe ô tô do C1 điều khiển xô vào người ông Nhữ Đức M đang đi bộ phía sau khiến cho ông M ngã ra đường và bị hai bánh lốp xe phía sau bên phải chèn lên người. Hậu quả ông M bị thương tích được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu sau đó tử vong.

** Vật chứng thu giữ:* 01 (Một) xe ô tô BKS 35C-..... nhãn hiệu Hyundai màu trắng cùng toàn bộ giấy tờ liên quan; 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C, số: 370..... mang tên Nguyễn Văn C1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 17/3/2016; 01 thẻ căn cước công dân số 0370..... cấp ngày 01/4/2016 mang tên Nguyễn Văn C1; 01 (Một) áo phông cộc tay màu xanh đen.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại Km 247 + 150 QL1A thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình; đường QL 1A có dải phân cách cứng chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt ngược chiều nhau. Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên chiều đường Phủ Lý đi Ninh Bình, đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa, đường rộng 9m70.

Tại hiện trường để lại dấu vết, vật chứng sau: Chọn mép bên phải đường QL1A theo hướng Phủ Lý đi Ninh Bình là mép đường chuẩn. Mọi kích thước đo vào mép đường chuẩn gọi là đo vào đường; đầu đoạn đứt dải phân cách phía Ninh Bình là điểm mốc cố định. Trục trước bên trái xe ô tô 35C-..... đo cách là 1m30 theo đường vuông góc về phía Phủ Lý.

(1) Xe ô tô BKS 35C - đỗ trên mặt đường QL1A, đầu xe quay phía Ninh Bình, trục bánh trước và sau bên phải đo vào đường lần lượt là 0m90 và 0m90. Trục trước bên trái xe ô tô BKS 35C - đo cách điểm mốc cố định là 1m30 theo đường vuông góc về phía Phủ Lý.

(2) Vết trượt dài 1m80 rộng 0m35 để lại trên mặt đường QL1A, vết có hướng Ninh Bình - Phủ Lý, đầu vết gần nhất đo vào đường là 1m10, tương ứng vị trí cuối vết có đám vật chất màu đỏ dạng máu kích thước (35 x 30) cm. Đầu vết đo cách trục sau bên phải xe ô tô 35C - là 1m30 về phía Ninh Bình.

** Kết quả khám nghiệm xe ô tô 35C -:*

- Xe ô tô có màu trắng nhãn hiệu Hyundai.
- Mặt ngoài cánh cửa thùng xe phía sau bên trái có mảng trùi bụi in hằn các đường vân song song, cùng hướng dạng vân vãi trên diện kích thước (14,5 x 18,5) cm; điểm gần nhất cách cạnh bên trái cánh cửa 42 cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 99,5 cm; vết có hướng từ sau về trước chệch từ trái sang phải.
- Biển số sau xe có xu hướng bị đẩy ép từ sau về trước, bật gãy ốc định vị phía dưới; mặt ngoài có mảng trượt trùi bụi hướng từ trên xuống dưới chệch từ trái sang phải trên diện kích thước (28 x 05) cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 35cm, điểm gần nhất tại vị trí ngay cạnh phía dưới biển số.
- Thanh ba gang phía sau có định vị 01 giá kim loại tại vị trí mặt ngoài, sau góc bên phải giá kim loại có vết trượt trùi sạch bụi trên diện kích thước (10,5 x 2,5) cm hướng từ sau về trước; điểm gần nhất tại vị trí góc lượn phía dưới bên phải giá kim loại này; bề mặt vết thể hiện các đường vân song song cùng hướng dạng vân vãi.
- Mặt lẫn bánh sau bên phải có vết sạt mài cao su hướng ngược chiều quay của bánh khi xe tiến kích thước (23 x 17) cm.

Tại vị trí mặt ngoài bên phải bánh xe phía trong có vết trượt, có đặc điểm, chiều hướng, kích thước giống vết của bánh xe bên ngoài và song song với vết này; điểm gần nhất cách chân van theo đường thẳng là 35 cm.

- Hệ thống lái bình thường; hệ thống phanh bình thường; hệ thống treo, còn ga, số đang số, đèn, còi, gương, gạt nước bình thường.

** Kết quả khám nghiệm tử thi:*

- *Kết quả khám ngoài:* Thành ngực trái có mảng sạt da kích thước (37 x 16) cm, hướng từ trên xuống dưới chéo từ trước về sau. Mạn sườn phải sạt da có mảng sạt da kích thước (20 x 05) cm hướng từ trên xuống dưới, chéo từ trước về sau. Hố chậu trái có mảng rách da kích thước (17 x 06) cm trên diện sạt da kích thước (30 x 26) cm hướng từ trên xuống dưới, chéo từ trước về sau. Mặt trước ngoài cẳng tay trái có nhiều mảng rách da, mảng lớn nhất kích thước (17 x 12) cm, trên diện sạt da tay trái kích thước (57 x 22) cm, hướng từ trên xuống dưới, chéo từ trước về sau. Bả vai có mảng sạt da kích thước (06 x 03) cm hướng từ dưới lên. Vùng lưng và hai mông có mảng bầm tím in hình như vân lốp xe kích thước (26 x 20) cm, các vân cách nhau 04cm.

- *Kết quả mổ tử thi:* Mổ da bụng cơ và tổ chức dưới da vùng bụng, hố chậu trái ngấm máu; vỡ phức tạp xương cánh chậu trái, dập nát bó mạch đùi trái

** Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/TT ngày 04/5/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Nam kết luận: “Nạn nhân Nhữ Đức M tử vong do mất máu cấp hậu quả chấn thương vỡ xương chậu và dập nát mạch máu”.*

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn C1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - Xử phạt Nguyễn Văn C1 từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; không áp dụng biện pháp cấm hành nghề đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay màu xanh đen. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo C1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ ăn năn hối cải, có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Bị đơn dân sự có ý kiến: sau khi xảy ra tai nạn bị đơn cùng bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện người bị hại trong số tiền 180.000.000đ thì bị đơn có 90.000.000đ và thiệt hại của xe ô tô BKS 35C – nay bị đơn không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của bị đơn dân sự và người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/4/2018, Nguyễn Văn C1 (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 35C- đi trên QL1A theo hướng Ninh Bình - Phủ Lý; khi đi đến Km 247 + 150 QL1A thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, C1 điều khiển cho xe ô tô rẽ trái quay đầu sang phần đường Phủ Lý - Ninh Bình trên QL1A rồi dừng sát mép đường bên phải theo hướng Phủ Lý - Ninh Bình. Sau đó, C1 điều khiển cho xe ô tô lùi về phía Phủ Lý, do không chú ý quan sát phía sau, không đảm bảo an toàn trong quá trình lùi xe nên phần đuôi xe ô tô do C1 điều khiển đã xô vào ông Nhữ Đức M đang đi bộ phía sau. Hậu quả ông M bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Hà Nam sau đó tử vong.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào Điều 16 của Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm hại đến tính mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong lượng hình: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; đã cùng bị đơn dân sự tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị bãi miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Cần nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân nêu trên của bị cáo. Thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải. Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo. Qua đó cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu; bị đơn dân sự không có đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) xe ô tô BKS 35C-..... nhãn hiệu Hyundai màu trắng cùng toàn bộ giấy tờ liên quan **quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.**

- Đối 01 (Một) áo phông cộc tay màu xanh đen đã bị rách, nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 (Một) thẻ căn cước công dân và 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số: 37011... mang tên Nguyễn Văn C1 có trong hồ sơ vụ án; đây là giấy tờ hợp pháp của C1 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho C1.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa, nên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Các điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C1 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/8/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Văn C1 cho Ủy ban nhân dân xã G1, huyện G, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phong cộc tay màu xanh đen có kích thước (62 x 46) cm. Trả lại cho Nguyễn Văn C1 01 (Một) thẻ căn cước công dân số 037086... cấp ngày 01/4/2016 01 và 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số: 370111..... do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 17/3/2016 mang tên Nguyễn Văn C1.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: - Buộc bị cáo Nguyễn Văn C1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Duyên

Quách Xuân Luyện

Trần Văn Cảnh